

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ:.....

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH, CHẾ ĐỘ NĂM 2020, 2021 VÀ DỰ KIẾN NHU CẦU KINH PHÍ NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chính sách, chế độ	Thực hiện năm 2020		Ước thực hiện năm 2021										Dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2022	
		Số đối tượng	Kinh phí thực hiện	Số đối tượng	Nhu cầu kinh phí	Số kinh phí đã bố trí				Số kinh phí còn thiếu			Số kinh phí còn dư (nếu có)	Số đối tượng	Nhu cầu kinh phí
						Tổng số	Bao gồm			Tổng số	Trong đó				
							Bố trí trong chi cân đối NSDP (nếu có)	NST W bổ sung có mục tiêu	NSDP		NST W hỗ trợ	NSDP			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
	Tổng cộng														
1	Chính sách...														
2	Chính sách....														

Ghi chú:

- Mỗi chính sách đề nghị địa phương có biểu thuyết minh chi tiết theo đối tượng và mức chi theo chế độ quy định (trường hợp có các đối tượng tăng/giảm do điều chỉnh địa bàn vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách

các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 18/06/2021 của Ủy ban Dân tộc về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, đề nghị thuyết minh cụ thể nhu cầu kinh phí tăng, giảm).

- Đối tượng hộ nghèo thực hiện các chính sách xác định theo tiêu chí thu nhập theo quy định tại văn bản số 9855/VPCP-KGVX ngày 16/11/2016 của Văn phòng Chính phủ.

....., ngày...tháng....năm 2021
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, THÀNH PHỐ.....
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

Nguồn: Thông tư 61/2021/TT-BTC